

Số: 129/2021/QĐST-HNGĐ

Thủy Nguyên, ngày 03 tháng 6 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY NGUYÊN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Chương

2. Ông Hoàng Đắc Hân

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 25/2021/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 01 năm 2021,

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Đàm Thị A, sinh năm 1996; nơi cư trú: Thôn 7, xã M, huyện T, thành phố Hải Phòng.

- Bị đơn: Anh Vũ Trọng T, sinh năm 1990; nơi cư trú: Thôn 7, xã M, huyện T, thành phố Hải Phòng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Đàm Thị A và anh Vũ Trọng T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Vũ Trọng T trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung tên Vũ Thị Khánh H, sinh ngày 05 tháng 01 năm 2015 và Vũ Trọng Thành Đ, sinh ngày 20 tháng 11 năm 2017 cho đến khi các con chung thành niên và có khả năng lao động, trừ trường hợp có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Sau khi ly

hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về nghĩa vụ cấp dưỡng cho con sau khi ly hôn: Chị Đàm Thị A cấp dưỡng nuôi các con Vũ Thị Khánh H, sinh ngày 05 tháng 01 năm 2015 và Vũ Trọng Thành Đ, sinh ngày 20 tháng 11 năm 2017, mỗi con là 1.000.000 đồng/tháng đến khi các con chung thành niên và có khả năng lao động. Việc cấp dưỡng nuôi con được bắt đầu từ tháng 06 năm 2021. Trường hợp chị Đàm Thị A không tự nguyện thi hành khoản tiền cấp dưỡng thì anh Vũ Trọng T làm đơn yêu cầu thi hành án. Kể từ ngày anh Vũ Trọng T có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con chung, nếu chị Đàm Thị A chưa thi hành xong khoản tiền phải thi hành thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

- Về tài sản chung: Chị Đàm Thị A và anh Vũ Trọng T thống nhất không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Đàm Thị A phải nộp 300.000 án phí ly hôn sơ thẩm và 300.000 đồng án phí về nghĩa vụ cấp dưỡng định kỳ. Cộng bằng 600.000 đồng, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0015694 ngày 18 tháng 01 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng. Chị Đàm Thị A còn phải nộp 300.000 đồng án phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND H. Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS H. Thủy Nguyên;
- UBND xã Minh Tân, H. Thủy Nguyên;
- (Giấy chứng nhận kết hôn ngày 15/8/2014)
- Lưu: VT; Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Huân

